

PHẠM-HOÀNG HỘ

CÂY CỎ VIỆT NAM

An Illustrated Flora of Vietnam

Quyển I

Từ Khuyết thực vật, Lỗ tử, Hoa cánh-rời đến họ Đậu

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

CÂY CỎ VIỆT NAM là một công trình khoa học mang tầm cỡ quốc gia và mang chứa nhiều tâm huyết của giáo sư Ts. Phạm Hoàng Hộ.

Thời kỳ đất nước còn chia cắt, giáo sư Phạm Hoàng Hộ đã từng nổi tiếng với công trình biên khảo lấy tên là *Cây Cỏ Miền Nam*. Sau ngày đất nước thống nhất, giáo sư Phạm Hoàng Hộ vẫn miệt mài làm việc trong những điều kiện khó khăn hạn chế. Ông đã bổ sung vào quyển *Cây Cỏ Miền Nam* một bộ phận thảo mộc quan trọng ở địa bàn các tỉnh phía Bắc. Với phần bổ sung này, tập sách *Cây Cỏ Miền Nam* được giáo sư Phạm Hoàng Hộ đổi tên thành *Cây Cỏ Việt Nam*.

Theo giáo sư Ts. Phạm Hoàng Hộ, Việt Nam là đất nước, có một thực vật chúng phong phú hàng đầu thế giới với khoảng 12.000 loài khác nhau. Trong tập sách này chúng ta có thể tìm thấy hàng ngàn giống loài tiêu biểu nhất. Mỗi giống loại được trình bày theo những tiêu chí khoa học và với độ chính xác cao. Cũng theo những tiêu chí đó, giáo sư Phạm Hoàng Hộ đã có một cách trình bày văn bản hơi khác thường. Ông đặc biệt chú ý đến những từ kép và viết chúng thành một từ dính liền ví dụ: hiểnhoa, bào tử, thứ diệp, bào tử nang... Cũng có những từ được ông thêm vào những dấu gạch nối. Ví dụ: giả-baomô, gân-phụ, hoa-cánh-rời... Những cách viết đó, tuy không phổ biến nhưng chắc chắn không phải là không có ý nghĩa trong những văn bản khoa học.

Nên biết hiện nay trên thế giới chưa dễ đã có mấy quốc gia - kể cả những quốc gia có nền khoa học tiên tiến - có được một công trình sưu tầm biên khảo hoàn chỉnh về thảm thực vật trên đất nước mình. Để có được một công trình khoa học như *Cây Cỏ Việt Nam*, không biết phải tốn bao nhiêu chất xám, thời gian và tiền bạc? Điều may mắn là giáo sư Phạm Hoàng Hộ đã âm thầm dành hầu hết cuộc đời mình để đầu tư cho công trình này.

Lần đầu tiên *Cây Cỏ Việt Nam* được Nhà xuất bản Trẻ hân hạnh giới thiệu với bạn đọc. Chúng tôi hy vọng quyển sách này sẽ giúp ích không ít cho những người yêu khoa học, yêu thiên nhiên và yêu đất nước Việt Nam.

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

1999

THAY LỜI TỰA

Thựcvậthúng Việtnamb có lẽ gồm vào khoảng 12.000 loài. Đó là chỉ kể các cây có mạch, chứ không kể các Rong, Rêu, Nấm.

Nước ta có một trong những thựcvậthúng phongphú nhất thếgiới. Pháp chỉ có khoảng 4.800 loài, ÂuChâu 11.000 loài, Ấnđộ, theo Hooker, có khoảng 12-14.000 loài. Với một diệntích to hơn nước ta đến ba mươi lần, Canada chỉ có khoảng 4.500 loài, kể cả loài dunhập. Cả Bắc-Mỹ, rộng hơn nước ta gần 65 lần, chỉ có hơn 14.000 loài một ít mà thôi. Áchâu, một lụcđịa 23 lần rộng hơn ta, chứa khoảng 14.500 loài. Gần ta, chỉ có Malaysia và Indonesia nhập lại, rộng bằng 6 lần nước ta, mới có số loài cao hơn: số loài phỏngđịnh vào 25.000 (nhưng hiện biết chỉ vào 5.000).

Nguyênnhân của sự phongphú ấy phứctạp. Trước hết, Việtnamb nằm trong vùng nhiệtdới, thuậnghợp cho sự sinhsôi nảy nở của cây cỏ. Việtnamb không có samạc. Lại nữa, Việtnamb nằm trên khối Indosinias của vỏ Tráiđất bền vững từ mấy triệu năm nay, không chìm ngập dưới biển bao giờ. Rồi vào Nguyêndại đệtứ, Việtnamb không bị giáibăng phủ xua đuổi các loài, có khi không trở lại được như ở nhiều nơi. Sau rốt, Việtnamb lại đã là đường giaolưu hai chiều giữa thựcvậthúng phongphú của miền Nam Trungquốc, của Malaysia, Indonesia, và trong quákhứ gần đây, Philippines còn được nối liền với ta. Nên, nếu ở rừng Amazon, trungbình ta gặp được vào 90 loài/ha, ở Đông-nam-Á, ta đếm đến được 160 loài!

Sự phongphú ấy là một điểmphúc cho dân tộc Việtnamb. Vì, như tôi đã viết (1968) "...Hiểnhoa là ân nhân vô giá của loài Người: Hiểnhoa cho ta nguồn thức ăn căn bản hằng ngày; Hiểnhoa cung cấp cho ta, nhất là người Việtnamb, nơi sinhsống ankhang. Biếtbao cuộc tìnhduyên êmđẹp khởi đầu bằng một miếng Trầu, một miếng Cau. Hồi xưa, mấy ai trong chúngta đã không chào đời bằng một mảnh tre để cắt rún, rời nhau? Lúc đầy nguồn sống, lúc nhàn rồi, chính Hiểnhoa cung cấp cho loài người thức uống ngon lành để saysữa cùng vũ trụ. Lúc ốmđau, cũng chính Cây cỏ giúp cho ta đượcthảo hiệulinh..."

Các điều ấy rất đúng hơn với chúngta, người Việtnamb, mà ở rất nhiều nơi dân còn sống với một nền Vănminh dựa trên thựcvật.

Những ân nhân của chúng ta ấy đang bị hiềm họa biến mất, tuyệt chủng, vì rừng nước ta đã bị đẩy lùi đến dưới mức độ an toàn, đất màu mỡ đã bị xói mòn mất ở một diện tích lớn, và cảnh samac đang bành trướng mau lẹ. Đã đến lúc, theo tiếng nhạc của một bài ca, ta có thể hát: “*Thần dân nghe chẳng? Sơn-hà nguy biến. Rừng dày nào còn, Xói mòn đang tiến... Đâu còn muôn cây làm êm mát núi sông...*” Khotàng thực vậy ấy chúng ta có phận sự phải bảo tồn. Sự bảo tồn và phục hồi Thiên nhiên ở nước ta rất là cấp bách. Chúng ta có thể tự thực hiện, vì mỗi người của chúng ta, dù lớn dù nhỏ đều có thể góp phần vào sự bảo tồn ấy. Yêu nước không phải chỉ cầm súng chiến đấu, hiến thân vì tổ quốc mà thôi. Thời bình, người kinh doanh, tạo ra nhiều công ăn việc làm mới cho nhân dân, cũng đáng phục, đáng catụng? Và chúng ta? Bằng những cử chỉ nhỏ hằng ngày, sự đóng góp của chúng ta quan trọng không kém: Không quăng bậy một tia lửa, một tàn thuốc, là ta đã góp phần tránh nạn cháy rừng. Không đốn bậy một cây, là ta đã bảo vệ thiên nhiên của ta. Trồng cây không những là phận sự của Nhà nước, hay của các công ty lâm nghiệp. Chung quanh nhà chúng ta, chúng ta có thể tìm trồng một cây lạ, đặc biệt, hiếm của vùng hay chỉ có ở Việt nam. Nhân dân ta yêu cây cảnh, hoa kiểng, nhưng những ai nhàn rỗi cũng có thể trồng cây lạ hoặc một cây nào đó vào khoảng đất trống, là một nghĩa cử, mà cũng là một thú tiêu khiển không kém hay, đẹp. Các thôn, làng, thị xã nên có một công viên, hay vườn Bách thảo, không lớn thì nhỏ, để khoe các cây lạ, cây quý của vùng mình, không bắt buộc là cây hữu ích hay đẹp. Cây Dó đâu có gì lạ? Nhưng nó là niềm tự hào cho dân tộc vì từ thời Hồng Bàng, dân ta đã biết lấy trầm từ nó. Bạn có biết rằng, cả ngàn cây khác chỉ có ở Việt nam mà thôi! Các cây này còn có thể trồng như là cây che bóng mát dựa lộ, quanh nhà... Các làng, các quận huyện, các tỉnh nên tạo phong trào trồng nhiều loài cây lý thú như vậy. Ta không cần đợi đến các phong trào trồng cây gây rừng, không đợi các lâm viên, lâm trường, khu dự trữ để bảo vệ tài nguyên quí báu cho các thế hệ mai sau, mà ta cũng có thể chính mình, trong mọi lúc góp phần vào sự bảo vệ thiên nhiên ấy. Trồng các cây lạ, đặc biệt ấy còn là một yếu tố quyến rũ du khách quan trọng: Lan Thủy tiên hương (*Dendrobium amabile*) của ta, chỉ có một vườn Bách thảo ngoại quốc trồng được và họ tự hào đến nỗi đã ghi trong “Sách Guinness thế giới” (1988)!

Hằng năm, ta có thể tuyên dương nhà nào, nơi nào đã trồng cây hay, lạ. Tất nhiên là công lao ấy tuy không bằng những ai đã đem vi khuẩn nốt sần *Rhizobium* vào để tăng năng suất đậu-nành, đã trồng được cây Dó tạo trầm, đã dunhập lúa Thần nông, hay Nho... Nhưng nếu cả ngàn người, cả triệu người đóng góp cho non nước những “kế hoạch nhỏ” ấy, cả triệu cái nhỏ chắc chắn trở nên một khối đồ sộ.

Thực vật chúng ta với cả vạn cây cỏ như vậy nhưng mỗi loài đều có tên tuổi và nhiều đặc tính riêng của nó vô cùng lý thú. Dù bạn ở nông thôn hay thành thị, mỗi ngày, một khi bước ra khỏi nhà, bạn đều sẽ gặp, không cây này thì cỏ nọ, có khi nào bạn nghĩ rằng

mình cần phải biết tên của chúng không? Rất cần đồ bạn ạ, nếu ta biết mặt, biết tên của một cây, một cỏ, và rồi khi chúngta đi đâu đó, chúngta sẽ gặp lại nó, như gặp một người bạn thân quen, có phải sẽ đỡ lẻ loi và chuyển đi ấy sẽ có ýnghĩa hơn không? Cây cỏ, như trên đã nói, không phải là “cỏ cây vô loại” mà là những ân nhân nuôi dưỡng chúng ta, che chở, bảo vệ cho chúngta, thậm chí còn chữa bệnh cho chúngta nữa... Hy vọng rằng tập sách nhỏ này sẽ giúp cho các bạn trẻ nhận biết và làm quen nhiều hơn với những người bạn thiên nhiên hữu ích này.

PHẠM-HOÀNG HỘ

10-01-1999

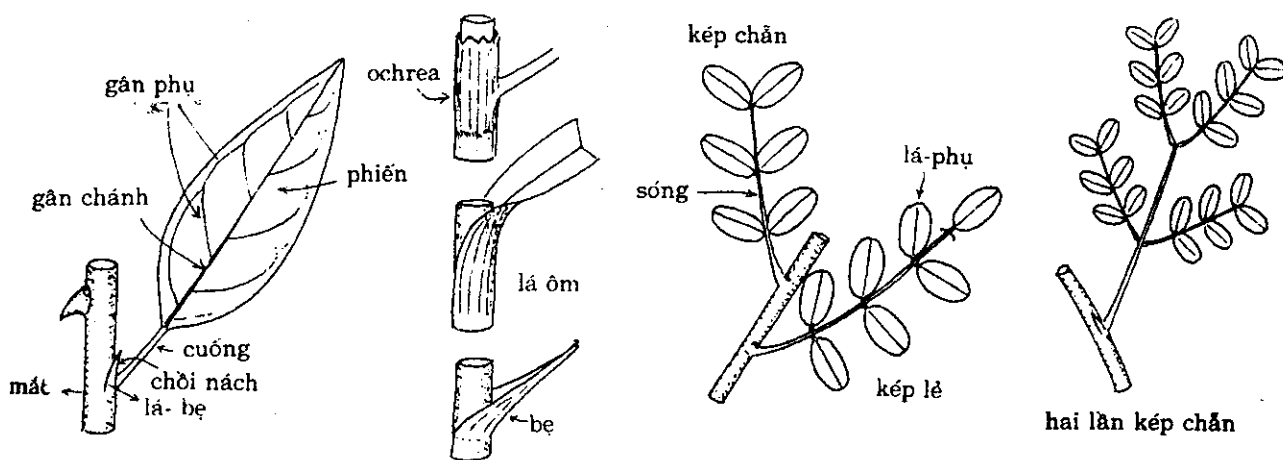
VÀI DANHTỪ THỰCVẬT

CỦ

Bộ phận dinh dưỡng nào ở dưới đất và phù ra. Ví dụ: củ Hành (do bẹ lá), củ Gừng, Khoai-ngọt (do thân), củ Sắn (do rễ). Khi củ chứa nhiều bột ta có một khoai: khoai Mì, khoai Lang. Khi ở trong không khí, một phần của đáy thân phù to ra ta có một giả hành (họ Lan, pseudobulb).

THÂN

Bộ phận mang lá. Cây có thân mềm không có cơ cấu hậu lập liên tục gọi là cỏ : Móng tay, Bạc-hà, Đu đủ. Cây cứng có nhánh, không cao lắm (dưới 7m) gọi là tiểu mộc (shrub, treelet): Cách, Nguyệt quế, Đinh lăng. Những cây như Dầu, Sao, Xoài là đại mộc. Cây hay cỏ có thể là dây: bò như Rau-muống, leo quấn như Bìm bìm, leo nhờ vôi như Nho, Khổ qua, hay trườn như Bông giấy, Giun. Thân ở dưới đất gọi là căn hành (rhizome), ví dụ: cỏ Cựa-gà *Panicum repens*, Ngải hoa *Canna*, Bò bõ... Khi cây sống một năm hay ít hơn, ta có cây nhất niên (annual); khi sống 2 năm ta có cây lưỡng niên (biennial), sống lâu hơn ta có cây đă niên (perennial).



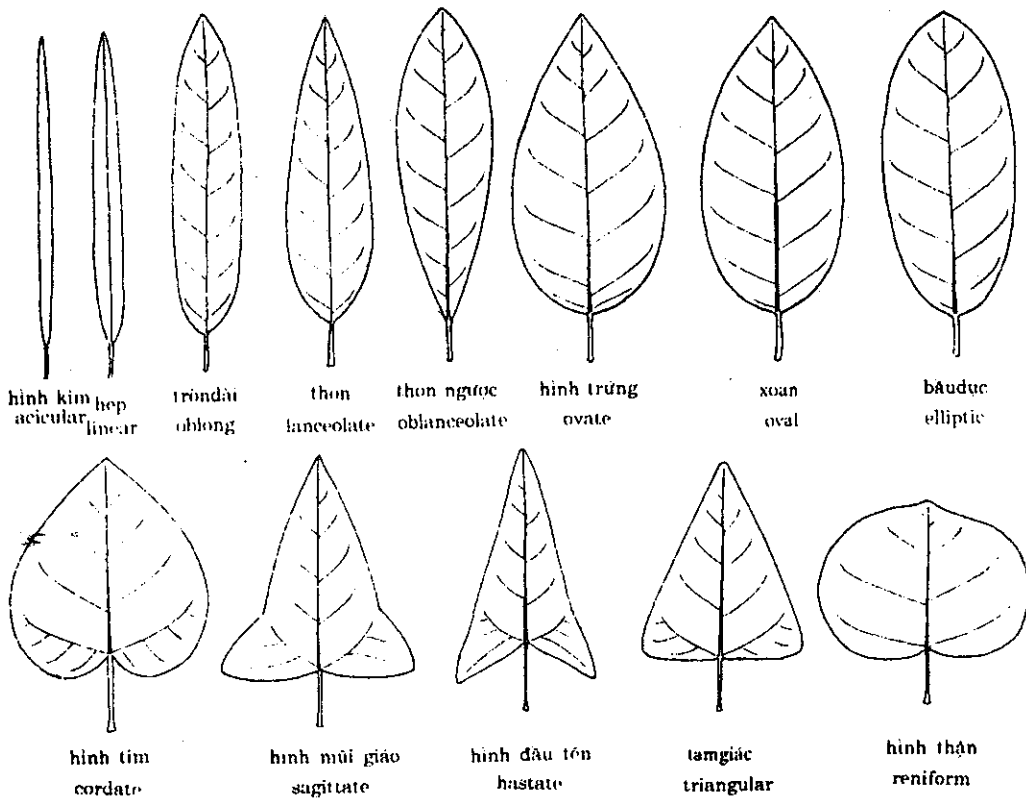
Hình 1 : Hình thể và cơ cấu của lá.

LÁ

Do một cuống (petiole) mang lấy một phiến (limbe).

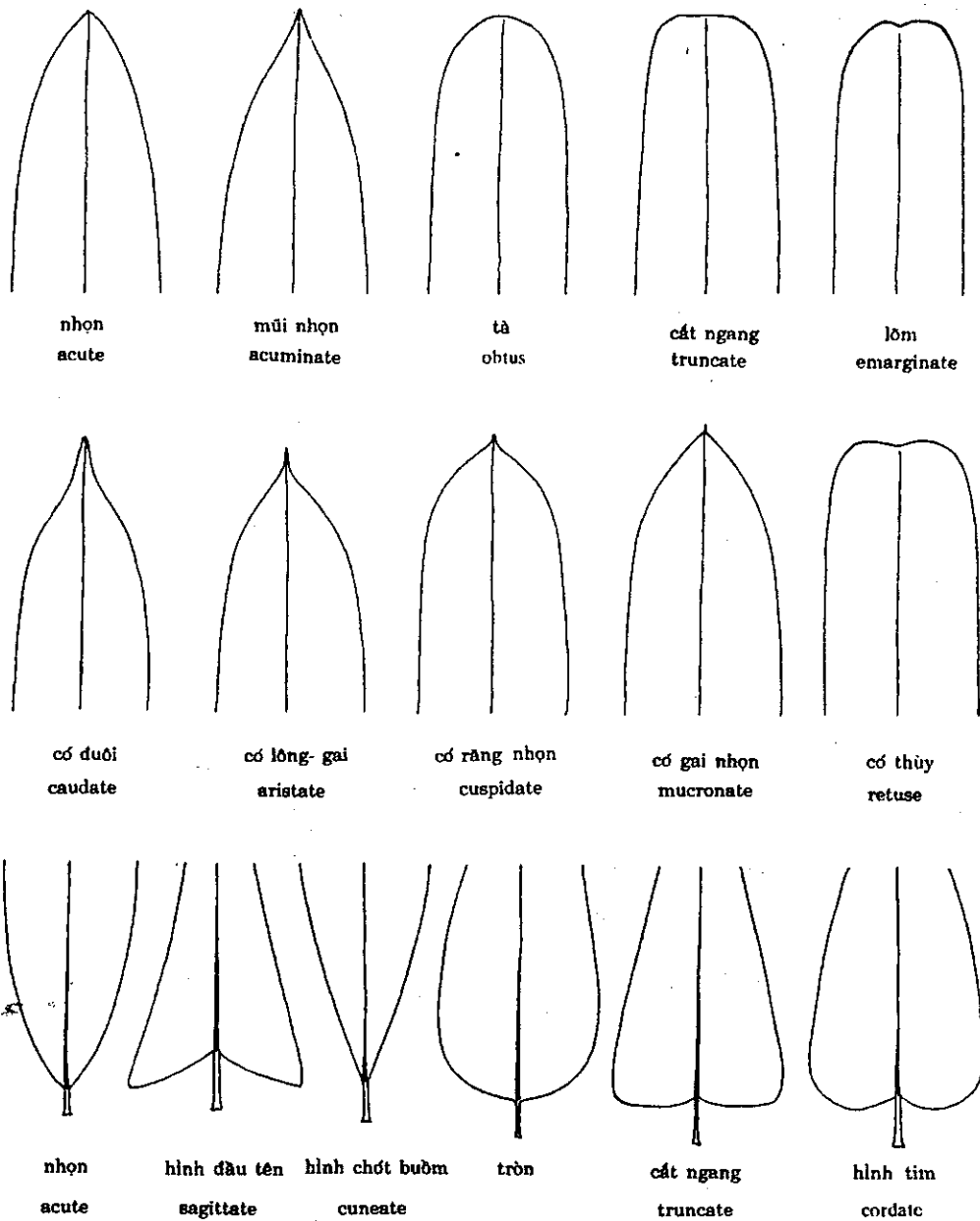
a - **Hìnhthể:** đơn khi nào chỉ có một phiến duy nhất, ví dụ như lá Xoài, Đu đủ; kép là khi nào phiến do lá nhỏ gọi là lá-phụ (leaflet) làm thành (hình 1), ví dụ như Đậu. Lá phụ có thể kép và có tên là thúdiệp (lá-phụ bậc nhất) và mang tamdiệp. Ví dụ lá Mắc cở có 2-4 thúdiệp mang nhiều tamdiệp (lá-phụ bậc nhì). Tamdiệp có thể kép và mang túdiệp (vài Bignoniaceae). Lá đơn có thể nguyên khi bìa thẳng, đều (Xoài, Mận) hay có răng như Húng..., có khía hay thùy (lobate) như Xakê; lá-phụ cũng thế.

Về hìnhthể, xem hình 2 và 3.



Hình 2 : Hìnhthể của lá.

b - **Gân:** gân là bộ xương của lá. Có hình lông chim (pinnate) khi nào gân phụ đi từ một gân chánh, và gân song hành với nhau, ví dụ: đơn: Xoài, Oi, Ot; kép: Mắc cở, hay theo hình chân vịt (palmate) khi đi từ một điểm như các ngón chân của Vịt; ví dụ: đơn, Bìm bìm; kép, lá Gòn... hay hình lọng (peltate) khi cuống gắn ở trong phiến: Sen, Dại liên, dây Mối *Stephania*

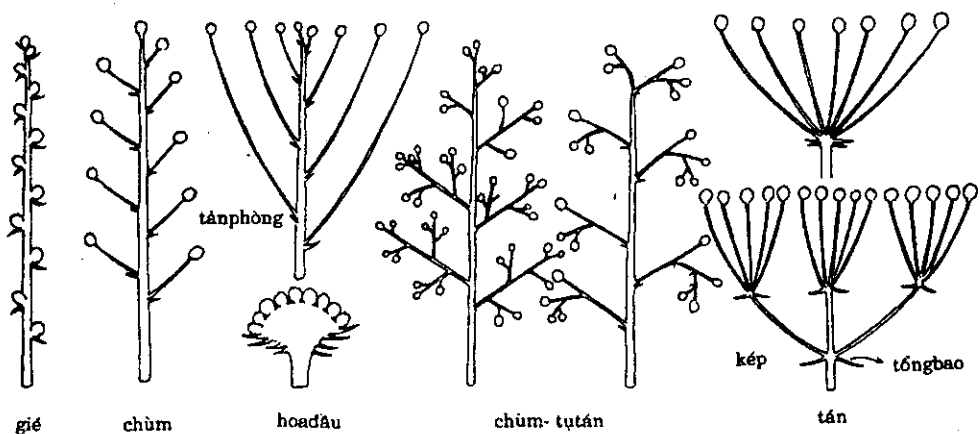


Hình 3 : Hìnhthể của lá.

LÁ-BÈ

Bẹ (sheath) là phần đáy của cuống dẹp ra và ôm lấy thân (hình 1). Ví dụ: bẹ Dừa, bẹ Bạc - hà, rau Cần. Lá-bẹ là phiến nhỏ mọc hai bên nách lá (hình 1). Ở Hòa bản, chỗ bẹ tra vào phiến thường có một miếng mỏng ôm lấy thân, gọi là mép (ligule). Ở họ Răm Polygonaceae, có một ống ôm lấy thân (ocrea, hình 1). Ở nhiều loài, lá-bẹ biến thành gai; lúc ấy mỗi lá có 2 gai ở nơi gắn, ví dụ như ở Mắc cồ.

Ở nhiều loài họ Đậu, lá-phụ có lá-bẹ phụ (stipelle).



Hình 4 : Các thứ phát hoa.

PHÁT- HOA

Hoa có khi cô độc như Sen, Sứ, mọc ở chót nhánh như Sứ hay ở nách lá như Bông-dừa. Thường nhiều hoa ghép nhau thành một phát hoa (hoatụ, inflorescence):

a - Chùm (raceme) khi nào có một trục mang nhiều hoa có cọng dài hay ngắn. Ví dụ: vài Cơmngươi, Sôđũa (hình 4).

b - Gié (spike) khi nào có một trục mang hoa không cọng. Ví dụ : Huệ, Mádề.

c - Tán (ombel) khi nào hoa đơm ở một điểm và có cọng đưa các hoa lên ngang nhau. Ví dụ: Ngò, Đinhlăng.

d - Tánphòng (corymb) giống tán, song hoa gắn dài trên một trục thay vì một điểm.

đ - Hoadầu (đầutràng, hìnhđầu, capitule) khi các hoa không cọng, gắn quanh một trục phù ra gọi là đế phát hoa; ví dụ: Cúc

e - Tútán (cyme) là một phát hoa phân nhánh đều. Ở tután nhịphân (dichasium), từ mắt ị ra hai hoa khác, hay hai trục mang hoa gần như thế. Ví dụ: *Statice*.

Ở tután đơnphân (monochasium), ở mỗi mắt chỉ có một hoa hay nhánh; tután hình đuôi bòcạp, hay đuôi mèo, khi từ mắt chỉ có một hoa hay một trục và hoa luôn luôn gắn một bên. Ví dụ: Vòivoi.

ê - Chùmтútán (panicle), dùng theo nghĩa rộng, phát hoa kép, là một chùm mang tután hay phát hoa khác. Ví dụ: Cách, Xoài, Ngocnữ...

Tútán có thể ngắn và gắn chung lại thành một trục gọi là chum (glomerule). Ví dụ như phát hoa của Húng, của *Callicarpa*.

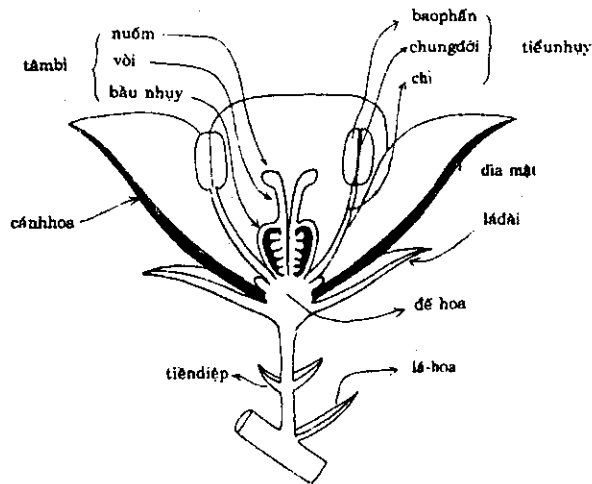
HOA

Hoa mọc ở nách một lá; lá ấy gọi là láhoa (bract, hình 5).

Hoa có thể không cọng (peduncle) hay có cọng. Cọng mang 2 hay 1 phiến gọi là tiêndiệp hay lá-hoa phụ (prophylls hay bracteole).

Phần của hoa :

1 - Đài (calyx) là các phiến ngoài nhất của hoa. Thường xanh, do các láđài (sepal)



Hình 5 : Các phần của hoa.

làm ra

2 - Vành (corolla) là các phiến ở trong đài. Do các cánh hoa (petal) thường có màu.

Các lưỡi dài hay cánh hoa có thể dính nhau hay rời nhau. Khi dính, phần rời là tai (lobes), phần dính là ống.

3 - Nhụy đực là bộ phận sinh dục đực của hoa. Nó do tiểu nhụy (stamen) làm ra. Mỗi tiểu nhụy do một chỉ (filament), mang ba phần (anther) chứa phấn hoa; phần chịu hai ba phần là chung đới (connective).

4 - Nhụy cái là bộ phận sinh dục cái. Ở vài hoa, để thấy nó do nhiều đơn vị gọi là tâm bì (carpel) làm thành. Như ở *Sagittaria*, *Huồng*, *Sứ*, nó do nhiều tâm bì.

Hoa vừa có bộ phận đực và bộ phận cái là hoa lưỡng phái (bisexual); khi chỉ có nhụy đực hoặc nhụy cái mà thôi, ta có hoa đơn phái (unisexual). Cây đồng chu (monocious) là khi nào có hoa đơn phái, hoa đực và hoa cái ở cùng một cây (ví dụ: Khổ qua, Dưa, Bắp). Cây biệt chu (dioecious) khi hoa cái ở một cây còn hoa đực ở một cây khác (ví dụ: dây Mối, Thối lốt, *Vallisneria*...). Hoa tạp phái (polygamous) khi nào có hoa đực, hoa cái và hoa lưỡng phái.

5 - Định phôi (placentation) là cách gắn của noãn vào thài tòa. Định phôi có thể trục mô (parietal) khi các thài tòa ở phía ngoài thành của bầu nhụy; trung trục (axile) khi chúng ở phía trục của bầu noãn; trung tâm (central) giống trung trục mà ngăn không có; tán lạc (diffus) khi noãn gắn khắp cùng trong tâm bì. Ở Húng, Cúc, noãn gắn từ đáy (basilar). Ở họ Nho, Chanh, noãn, trái lại gắn ở nóc buồng noãn và ta có noãn treo (pendent ovule).

TRÁI

Trái mọng (fleshy) khi nào phần ngoài hạt mềm đi (Chuối, Dưa). Đó là một quả (berry) khi tất cả phần ngoài mềm đi; khi phần trong cứng và bao lấy hạt, ta có một quả hạch (drupe); phần cứng bao lấy hạt hay nhiều hạt là nhân (stone, pyrena): Cà na, Dưa, Xoài, Cóc...